

Số: **179/2019/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 131, quyển số 02, đăng ký kết hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Mạnh T ngày 03/4/1997 tại UBND phường M, thị xã H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân & gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2019/VHNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Mạnh T – SN 1975;** Trú tại: Phường P, quận Q, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Kim O – SN 1974;**

Cùng ĐKKHTT và trú tại: Phường D quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị Kim O.

- Về con chung: Anh T và chị O có 02 con chung là cháu Nguyễn Bá Mạnh H, sinh ngày 27/11/1997 và cháu Nguyễn Ngọc Kim C, sinh ngày 29/3/2003. Cháu H đã trưởng thành, sức khỏe bình thường, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét. Anh chị thỏa thuận giao cháu Kim C cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Chi 6.000.000đ/tháng vào ngày 20 hàng tháng tính từ tháng 5/2019 đến khi cháu C trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ: Hai bên xác định không có nợ chung, không cho ai vay nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị O phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002718 ngày 09/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh

